

Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019, giữa:

Anh Hoàng Văn R, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

Chị Mông Thị H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn R và chị Mông Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn R và chị Mông Thị H thống nhất có 02 con chung tên là:

1/ Hoàng Thị Ánh K, sinh ngày 16-6-2016;

2/ Hoàng Bảo N, sinh ngày 09-02-2018;

Hai bên thỏa thuận: Sau khi ly hôn, giao con Hoàng Thị Ánh K và Hoàng Bảo N cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Hoàng Văn R tự nguyện cấp dưỡng cho con 1.000.000/tháng cho mỗi con, kể từ tháng 10/2019 cho đến khi con

đủ 18 tuổi, chị H nhất trí. Hai bên có nghĩa vụ, quyền về việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn theo pháp luật quy định.

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn R và chị Mông Thị H thống nhất hai bên có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ; không có quyền, nghĩa vụ chung khác về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nhưng yêu cầu ghi nhận sự tự thỏa thuận phân chia của hai bên.

Ghi nhận sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của các đương sự, cụ thể như sau: Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn R hỗ trợ cho chị Mông Thị H số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), giao trong thời hạn đến hết tháng 10 năm 2019. Cả hai bên đều không còn quyền yêu cầu chia tài sản chung; giải quyết quyền, nghĩa vụ chung khác về tài sản.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án anh Hoàng Văn R và chị Mông Thị H, mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận: Anh R chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, thay cho chị H; anh Hoàng Văn R phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng.

Số tiền án phí anh Hoàng Văn R phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0004795 ngày 06-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã Đ, H. P, T. Cao Bằng;
- Chi cục THADS huyện Q;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo